| TÒA ÁN NHÂN DÂN<br>KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 25/2026/QĐST-KDTM | *Đà Nẵng, ngày 30 tháng 6 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nam Hải

2. Bà Lương Thị Kim Anh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST - KDTM ngày 30/12/2024, về Tranh chấp hợp đồng Hợp đồng tín dụng và thế chấp tài sản.

## XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H; địa chỉ: Số B B N, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Thế Ý, ông Bùi Văn H - Phòng KHDN Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H

- *Bị đơn*: Công ty TNHH MTV Đ1; địa chỉ: Tổ F, khối T, phường Đ, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Sơn K - Giám đốc.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1978; ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1956; bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1978; bà Lê Thị Sơn K, sinh năm: 1985. Cùng địa chỉ: Tổ F, khối T, phường Đ, thành phố Đà Nẵng.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án:

Công ty TNHH MTV Đ1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H tổng số tiền 1.398.827.885 đồng (gồm: tiền nợ gốc: 950.000.000 đồng,

nợ lãi trong hạn: 51.145.810 đồng, nợ lãi quá hạn: 397.682.075 đồng) phát sinh từ Hợp đồng tín dụng hạn mức số 11227/23MB/HĐTD ngày 07/7/2023 và Khế ước nhận nợ số 11227/23MB/HĐTD/KUNN01 ngày 19/7/2023 ký giữa Công ty TNHH MTV Đ1 với Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H. Thời hạn thanh toán xong nợ: Ngày 30/10/2026.

Kể từ ngày 01/7/2026 cho đến khi thanh toán xong tổng số tiền còn nợ nói trên, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng hạn mức số 11227/23MB/HĐTD ngày 07/7/2023 và Khế ước nhận nợ số 11227/23MB/HĐTD/KUNN01 ngày 19/7/2023, tương ứng với thời gian chậm thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Đến hết ngày 30/10/2026 mà công ty TNHH MTV Đ1 không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ tổng số tiền nói trên, Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp tại Hợp đồng thế chấp tài sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 1901/22MB/HĐBĐ ngày 24/01/2022 ký giữa Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H - chi nhánh Q và ông Nguyễn Văn T để thu hồi nợ.

- Án phí: Công ty TNHH MTV Đ1 chịu 53.967.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm; hoàn lại cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.752.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015007 ngày 30/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 - Đà Nẵng).

- Chi phí tố tụng khác: Công ty TNHH MTV Đ1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H số tiền 600.000 đồng, về khoản hoàn trả chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ trong vụ án mà Ngân hàng đã nộp; trả lại cho Ngân hàng TMCP phát triển thành phố H số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ còn thừa là: 2.400.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND Tp. Đà Nẵng;
- Viện KSND Khu vực 10 – Đà Nẵng;
- Đương sự;
- THADS Đà Nẵng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TAND KHU VỰC 10

TRL300626.TL.QDBA
1398

**THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hữu Phúc**